TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Bắc, ngày 05 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 209/2019/TLST – DS ngày 02 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Tháp B, A H, H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng ông Đỗ Ngọc B – Giám đốc ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh B.

Ông Bảy ủy quyền cho:

Ông Lê Quang H - Phó Giám đốc phòng giao dịch Mỏ Cày Bắc.

Ông Lê Chấn T1 - Chuyên viên quản lý khách hàng phòng giao dịch Mỏ Cày Bắc.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Anh Nguyễn Minh H có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền là 67.072.767 (sáu mươi bảy triệu không trăm bảy mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi bảy) đồng. Trong đó tiền vốn vay là 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng, tiền lãi trong hạn là 4.764.822 (bốn triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn tám trăm hai mươi hai) đồng, phí trả chậm là 2.307.945 (hai triệu ba trăm lẽ bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng, trả từng lần cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 30/8/2019 trả 7.000.000 (bảy triệu) đồng trong đó 6.000.000 (sáu triệu) đồng tiền gốc và 1.000.000 (một triệu) đồng tiền lãi.

Lần 2: Vào ngày 18/9/2019 trả 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng trong đó 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền gốc và 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền lãi.

Lần 3: Vào ngày 18/10/2019 trả 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng trong đó 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền gốc và 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền lãi.

Lần 4: Vào ngày 18/11/2019 trả 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng trong đó 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền gốc và 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền lãi

Lần 5: Vào ngày 18/12/2019 trả 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn)đồng trong đó 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền gốc và 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền lãi.

Lần 6: Vào ngày 18/01/2020 trả 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng trong đó 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền gốc và 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền lãi.

Lần 7: Vào ngày 18/02/2020 trả 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng trong đó 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền gốc và 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền lãi.

Lần 8: Vào ngày 30/3/2020 trả 42.000.000 (bốn mươi hai triệu) đồng tiền gốc và tiền lãi 764.822 (bảy trăm sáu mươi bốn nghìn tám trăm hai mươi hai) đồng phí trả chậm là 2.307.945 (hai triệu ba trăm lẽ bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm) đồng.

Anh H có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc còn nợ từ ngày 27/8/2019 đến khi trả tất nợ vay theo hợp đồng đã ký kết.

Nếu như anh H vi phạm nghĩa vụ một trong những lần trả nợ nêu trên đối với khoản nợ vay thì Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là QSD đất 660,5m^2 đất và tài sản trên đất thuộc thửa số 307, tờ bản đồ số 1 tọa lạc tại ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre. theo giấy chứng nhận QSD đất số phát hành BY 622246 do UBND huyện Chợ Lách cấp ngày 21-5-2015, số vào sổ CH05927 do anh Nguyễn Minh H đứng tên QSD đất để thanh toán toàn bộ số nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Nguyễn Minh H tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền là 1.677.000 (Một triệu sáu trăm bảy mươi bảy nghìn) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.605.000 (một triệu sáu trăm lẽ năm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số 0005388 ngày 02/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (02b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc(1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Uyên